

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3567/UBND-TCKH
V/v hướng dẫn một số điểm
tổ chức thực hiện dự toán ngân
sách nhà nước năm 2022

Gia Nghĩa, ngày 21 tháng 12 năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Gia Nghĩa;
- Các tổ chức đoàn thể thành phố;
- Văn phòng Thành ủy Gia Nghĩa;
- Các phòng, ban, đơn vị;
- Ủy ban nhân dân các phường, xã.

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 và các văn bản hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông quy định tỷ lệ (%) phân chia các khoản thu phân chia giữa ngân sách các cấp tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Đắk nông năm 2022;

Căn cứ Công văn số 7317/UBND-KTTH ngày ngày 16 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc hướng dẫn một số điểm tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Gia Nghĩa về việc thông qua dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước và kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn Ngân sách nhà nước năm 2022.

Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể thành phố, các phòng, ban, đơn vị, các đơn vị khác được ngân sách thành phố hỗ trợ (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị cấp thành phố) và Ủy ban nhân dân các phường, xã thực hiện theo đúng quy định liên quan khác của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước; hướng dẫn của Bộ Tài chính về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022; ngoài ra cần lưu ý một số nội dung sau:

I. PHÂN CẤP NGUỒN THU, NHIỆM VỤ CHI VÀ PHÂN BỐ, GIAO DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

1. Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi

Việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách tỉnh Đắk Nông tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu phân chia giữa ngân sách các cấp tỉnh Đắk Nông và số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2021, Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2021, Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông.

2. Giao dự toán thu ngân sách nhà nước

a) Cơ quan, đơn vị cấp thành phố; Ủy ban nhân dân các phường, xã triển khai giao nhiệm vụ thu ngân sách năm 2022 cho các đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới đảm bảo tối thiểu bằng mức dự toán thu ngân sách nhà nước Ủy ban nhân dân thành phố giao. Ngoài việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, các cơ quan, đơn vị cấp thành phố và Ủy ban nhân dân các phường, xã giao nhiệm vụ thu từ việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo quy định của pháp luật cho các đơn vị trực thuộc (nếu có).

b) Việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022 phải trên cơ sở rà soát phân tích, đánh giá đầy đủ các nguồn thu phát sinh và kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước năm 2021; căn cứ các chính sách, pháp luật về thu ngân sách; dự báo mức tăng trưởng kinh tế của từng ngành, từng lĩnh vực, tình hình sản xuất - kinh doanh của người nộp thuế trên địa bàn.

3. Phân bổ và giao dự toán chi ngân sách nhà nước

3.1. Phân bổ và giao dự toán chi đầu tư phát triển đảm bảo tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên theo quy định.

Trong tổ chức thực hiện, trường hợp cần điều chỉnh dự toán giữa các chương trình, dự án để đẩy nhanh tiến độ giải ngân, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, căn cứ dự toán từng lĩnh vực chi, từng nguồn vốn đã được giao các cơ quan, đơn vị và các phường, xã thực hiện điều chỉnh dự toán giữa các chương trình, dự án, nhiệm vụ theo đúng thẩm quyền quy định và đảm bảo thủ tục, điều kiện, phù hợp với tiến độ thực hiện.

Ủy ban nhân dân các phường, xã, các phòng, ban, đơn vị gửi kết quả phân bổ, điều chỉnh dự toán về phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp, theo dõi và kiểm soát giải ngân.

3.2. Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên:

a) Phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên cho các đơn vị sử dụng ngân sách phải đảm bảo khớp đúng dự toán chi được Hội đồng nhân dân thành phố quyết định, Ủy ban nhân dân thành phố giao cả về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi; phân bổ dự toán chi phải bảo đảm về thời gian theo quy

định, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, đảm bảo bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành, những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, những nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Đối với sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề; sự nghiệp khoa học và công nghệ: Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới không thấp hơn mức dự toán Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

b) Căn cứ dự toán ngân sách giao năm 2022, các phường, xã:

Bố trí đủ kinh phí đảm bảo các chế độ tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo mức tiền lương cơ sở 1,49 triệu đồng/tháng, hoạt động của cơ quan quản lý hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo phân loại tự chủ tài chính và kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách được Nhà nước ban hành và có hiệu lực đến thời điểm ngày 01 tháng 9 năm 2021 để các đối tượng được hưởng chính sách ngay từ đầu năm 2022.

Đối với các chế độ, chính sách đã ban hành chưa được tính trong định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022 hay theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Đắk Nông năm 2022 (kinh phí phát sinh tăng thêm để thực hiện các chính sách theo tiêu chí chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 và các chế độ, chính sách ban hành có hiệu lực sau thời điểm ngày 01 tháng 9 năm 2021), các phường, xã chủ động rà soát đối tượng, báo cáo kịp thời nhu cầu kinh phí gửi phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp và tham mưu UBND thành phố báo cáo gửi Sở Tài chính để được hỗ trợ kinh phí.

3.3. Phân bổ, giao dự toán chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu:

Thực hiện phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới đảm bảo nguyên tắc triệt để tiết kiệm, tập trung phân bổ kinh phí cho các mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm đảm bảo đúng mục tiêu, nội dung của từng nhiệm vụ, chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền giao.

Cùng với nguồn hỗ trợ từ ngân sách cấp trên, các phường, xã bố trí ngân sách địa phương và huy động hợp lý các nguồn lực khác theo quy định của pháp luật để thực hiện.

3.4. Bố trí dự phòng ngân sách các cấp chính quyền địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để chủ động sử dụng cho các nội dung chi quy định tại Khoản 2, Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước.

3.5. Trong quá trình quyết định phân bổ dự toán thu, chi ngân sách, trường hợp Hội đồng nhân dân thành phố quyết định dự toán thu ngân sách cấp mình được hưởng cao hơn mức cấp trên giao thì dự toán chi bố trí tăng thêm tương ứng (không kể tăng chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất), sau khi dành 70% số tăng thu thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, phần còn lại cần ưu tiên bổ sung dự phòng ngân sách địa phương để chủ động trong quá trình điều

hành ngân sách, nguồn còn lại khả năng thực hiện đạt được dự toán thu mới phân bổ.

3.6. Cơ quan, đơn vị và các phường, xã giao kế hoạch vốn đầu tư chi tiết cho từng dự án theo mã dự án đầu tư và ngành kinh tế theo Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mục lục ngân sách.

3.7. Đối với cơ quan nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ: Việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

3.8. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2001/NĐ-CP ngày 21/6/2001 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, việc phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước căn cứ vào nhiệm vụ được giao năm 2022, phân loại mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp, dự toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định được cấp có thẩm quyền phê duyệt (đối với đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, tự bảo đảm chi thường xuyên, tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên); Dự toán chi tiết theo 02 phần: Dự toán chi ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên.

Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cơ quan có thẩm quyền giao tự chủ tài chính thì phân bổ và giao dự toán chi vào phần dự toán chi nhiệm vụ không thường xuyên.

4. Thực hiện cơ chế tạo nguồn năm 2022 để thực hiện tiền lương

a) Xác định dành tiết kiệm 10% chi thường xuyên năm 2022 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) để thực hiện tiền lương, đảm bảo không thấp hơn mức Ủy ban nhân dân thành phố giao.

b) Khi phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc không bao gồm 10% tiết kiệm chi thường xuyên nêu tại điểm a khoản này.

c) Năm 2022 các phường, xã thực hiện tạo nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương giai đoạn 2022-2025, gồm: 70% tăng thu ngân sách địa phương năm 2021 thực hiện so với dự toán; nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2021 chưa sử dụng hết chuyển sang; 10% tiết kiệm chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) năm 2022 được cấp có thẩm quyền giao; sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2021.

5. Thời gian phân bổ, giao dự toán

a) Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, cơ quan, đơn vị quyết định phân bổ, giao dự toán ngân sách đến từng đơn vị sử dụng ngân sách; Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương, quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp mình đảm bảo thời gian giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 đến từng đơn vị sử dụng ngân sách theo đúng quy trình, yêu cầu và thời hạn quy định tại Điều 49 và Điều 50 Luật ngân sách nhà nước.

b) Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2022 được Ủy ban nhân dân thành phố giao, đơn vị dự toán cấp I thực hiện phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, gửi cơ quan tài chính cùng cấp, đồng thời gửi Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch để thực hiện theo đúng quy định tại Điều 49 và Điều 50 Luật Ngân sách nhà nước, Điều 31 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ và Điều 13 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính. Trường hợp đơn vị dự toán cấp I không thống nhất với yêu cầu của cơ quan tài chính thì đơn vị dự toán cấp I báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định tại Khoản 4, Điều 13 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

Ngoài ra, trường hợp các nhiệm vụ chưa xác định được rõ đơn vị thực hiện trong dự toán đầu năm của các đơn vị dự toán cấp I và các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của Ủy ban nhân dân cùng cấp cho phép thực hiện, căn cứ quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật và tình hình thực tế ở địa phương thực hiện một trong hai phương án như sau:

- Sau khi Ủy ban nhân dân thành phố giao dự toán ngân sách, đơn vị dự toán cấp I căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc và dự kiến nhiệm vụ giao cho các đơn vị để thực hiện giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc; đồng thời trong quyết định giao dự toán ghi rõ các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của Ủy ban nhân dân thành phố cho phép thực hiện và chỉ được thực hiện khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh trường hợp có đơn vị thừa, đơn vị thiếu kinh phí thì đơn vị dự toán cấp I thực hiện việc điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị trực thuộc theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

- Cơ quan tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp chưa giao cho các đơn vị dự toán cấp I đối với các nhiệm vụ chưa xác định được rõ đơn vị thực hiện trong dự toán đầu năm của các đơn vị dự toán cấp I và các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của Ủy ban nhân dân thành phố cho phép thực hiện. Khi phát sinh nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền quyết định, cơ quan tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp để ban hành quyết định giao bổ sung dự toán cho các đơn vị dự toán cấp I.

c) Việc nhập dữ liệu vào hệ thống Tabmis được thực hiện theo quy định tại các văn bản của Bộ Tài chính hướng dẫn về quy trình, thủ tục nhập dữ liệu vào hệ thống Tabmis.

II. TỔ CHỨC, QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

1. Tổ chức quản lý thu ngân sách nhà nước

a) Thực hiện theo quy định tại Điều 55 Luật Ngân sách nhà nước. Đồng thời, lưu ý triển khai một số nội dung sau:

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt để thực hiện nghiêm Luật Quản lý thuế, công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, chống thất thu thuế, trốn thuế; giảm tỷ lệ nợ thuế; thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đất đai.

b) Cơ quan Thuế tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế, việc khai báo tên hàng, mã hàng, thuế suất, trị giá, số lượng,... để phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Tăng cường quản lý thu, mở rộng cơ sở thuế, cải cách, hiện đại hóa ngành thuế. Đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, trốn thuế,... Thực hiện rà soát các dự án hết thời gian ưu đãi miễn, giảm thuế; các giấy phép cấp quyền khai thác khoáng sản để triển khai thu đúng, thu đủ và kịp thời các khoản thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

d) Cơ quan, đơn vị và các phường, xã triển khai đầy đủ, kịp thời Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật. Tổ chức việc rà soát, kiểm tra, đơn đốc thực hiện các phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện sắp xếp lại, xử lý xe ô tô, máy móc, thiết bị bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đất đai.

2. Tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách địa phương

Các cơ quan, đơn vị, các phường, xã và đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán ngân sách được giao; cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ bảo đảm theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định. Trong đó lưu ý:

a) Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; đối với những dự án, công trình thực hiện không đúng tiến độ phải kịp thời quyết định hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chỉnh

để chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm 2022 nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với cơ quan tài chính thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, ngân sách cấp dưới; quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán được giao, giải ngân vốn trong phạm vi kế hoạch hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán, các trường hợp ứng thực hiện theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước.

Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; quản lý các khoản chi đầu tư, xây dựng cơ bản mua sắm, sửa chữa chặt chẽ, đúng quy định; không bố trí dự toán chi cho các nhiệm vụ chưa có chủ trương ban hành.

Chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng và các nhiệm vụ mới tăng thêm trong năm 2022, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và tiền lương, không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ.

Trường hợp phát hiện các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách tổ chức thực hiện thanh toán, chi trả không đúng chính sách, chế độ, nhất là liên quan đến mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo,... cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ được thực hiện đúng và có hiệu quả.

3. Thực hiện cấp phát, thanh toán kinh phí

a) Đối với các đơn vị sử dụng ngân sách:

Căn cứ dự toán ngân sách năm được giao, đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện rút dự toán chi theo chế độ quy định và đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách đã được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và tiến độ, khối lượng thực hiện nhiệm vụ; đảm bảo nguyên tắc:

- Các khoản chi thanh toán cá nhân (lương, phụ cấp lương, trợ cấp xã hội,...) đảm bảo thanh toán chi trả từng tháng cho các đối tượng hưởng lương, trợ cấp từ ngân sách nhà nước.

- Trích nộp các khoản đóng góp (Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn) kịp thời cho cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật;

- Những khoản chi có tính chất thời vụ hoặc chi phát sinh vào một số thời điểm như đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa và các khoản chi có tính chất không thường xuyên khác: thực hiện thanh toán theo tiến độ, khối lượng thực hiện đối với các khoản chi có hợp đồng và thực hiện thanh toán theo chế độ quy định đối với các khoản chi không có hợp đồng; đảm bảo việc chi ngân sách nhà nước trong phạm vi dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao.

b) Trường hợp trong năm ngân sách, cấp trên ứng trước dự toán bổ sung có mục tiêu vốn đầu tư năm sau cho ngân sách cấp dưới, khi rút dự toán và chi từ nguồn ứng trước phải hạch toán thu, chi vào ngân sách năm sau theo quy định.

c) Đối với số bổ sung từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới:

- Trường hợp bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện dự toán ngân sách được thực hiện như sau:

+ Thời gian phân bổ và giao dự toán được bổ sung phải hoàn thành chậm nhất 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được quyết định giao bổ sung dự toán) theo đúng quy định tại điểm b khoản 2 điều 50 Luật Ngân sách nhà nước.

+ Vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện dự toán ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh hoặc nhiệm vụ đột xuất, cấp bách khác: căn cứ vào quyết định của cấp có thẩm quyền cơ quan Tài chính cấp trên có văn bản thông báo bổ sung ngoài dự toán cho ngân sách cấp dưới. Căn cứ vào văn bản thông báo của cơ quan Tài chính cấp trên, cơ quan Tài chính cấp dưới thực hiện rút dự toán tại Kho bạc nhà nước nơi giao dịch.

- Mức rút bổ sung cân đối ngân sách từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới: Được thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính;

- Mức rút bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới (bao gồm cả bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán giao đầu năm): Được thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính;

- Hạch toán các khoản bổ sung từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới ở địa phương thực hiện theo quy định hiện hành.

- Trường hợp số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới còn dư hoặc hết nhiệm vụ chi theo quy định của pháp luật, các địa phương kịp thời hoàn trả ngân sách cấp trên theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

- Việc rà soát, đối chiếu số liệu rút dự toán chi bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu của ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới được thực hiện theo quy định tại Khoản 4, Điều 18 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

Định kỳ hàng quý, Ủy ban nhân dân các phường, xã có trách nhiệm tổng hợp báo cáo phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố chi tiết tình hình phân bổ

kinh phí ngân sách thành phố bổ sung có mục tiêu cho các xã, phường. Trường hợp địa phương không thực hiện chế độ báo cáo hoặc báo cáo không đúng và đầy đủ theo quy định, phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố sẽ tạm dừng cấp kinh phí bổ sung cho địa phương cho đến khi địa phương có báo cáo đầy đủ.

4. Thực hiện điều chỉnh dự toán đơn vị sử dụng ngân sách

a) Trường hợp đơn vị dự toán cấp I được cấp có thẩm quyền giao bổ sung dự toán để thực hiện nhiệm vụ phát sinh, chậm nhất 10 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được quyết định giao bổ sung dự toán), đơn vị dự toán cấp I phải hoàn thành việc phân bổ và giao dự toán theo quy định.

b) Trường hợp có yêu cầu điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc mà không làm thay đổi tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chỉ được giao, đơn vị dự toán cấp I có trách nhiệm xem xét sự cần thiết, căn cứ điều chỉnh, kiểm tra số dư dự toán của các đơn vị sử dụng ngân sách có liên quan, quyết định điều chỉnh dự toán, đồng thời gửi cơ quan tài chính cùng cấp để kiểm tra theo quy định và thực hiện điều chỉnh dự toán trên hệ thống Tabmis, đồng gửi Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch làm căn cứ kiểm soát chi, thanh toán. Trường hợp cơ quan tài chính kiểm tra, không thống nhất với việc điều chỉnh của đơn vị dự toán cấp I hoặc kiểm tra không còn đủ số dư dự toán để điều chỉnh, thì thông báo cho đơn vị dự toán cấp I để điều chỉnh lại.

c) Trường hợp điều chỉnh dự toán từ kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ sang kinh phí thực hiện chế độ tự chủ, kinh phí không thường xuyên sang kinh phí thường xuyên, điều chỉnh nhiệm vụ chỉ trong phạm vi dự toán kinh phí được giao nhưng đã được ghi chú kinh phí thực hiện nhiệm vụ chỉ trong quyết định giao dự toán đầu năm hoặc quyết định giao dự toán bổ sung trong năm của Ủy ban nhân dân cấp phường, xã đơn vị cần phải có ý kiến thống nhất bằng văn bản của cơ quan tài chính cùng cấp để đảm bảo việc phân bổ kinh phí thực hiện được các nhiệm vụ được giao trước khi ban hành quyết định điều chỉnh dự toán. Thời hạn đơn vị gửi cơ quan tài chính đề nghị điều chỉnh dự toán chậm nhất trước ngày 30 tháng 10 năm 2022.

d) Thời gian điều chỉnh dự toán đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách hoàn thành trước ngày 15 tháng 11 năm 2022, đồng thời gửi cơ quan tài chính cùng cấp để kiểm tra và điều chỉnh trên hệ thống Tabmis theo quy định.

e) Việc điều chỉnh dự toán chi đầu tư phát triển được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 và các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thực hiện Luật Đầu tư công.

g) Việc xử lý tăng, giảm thu, chi so với dự toán trong quá trình chấp hành ngân sách nhà nước được thực hiện theo quy định tại Điều 59 Luật Ngân sách nhà nước. Việc xử lý kết dư ngân sách được thực hiện theo quy định tại Điều 72 Luật Ngân sách nhà nước.

5. Thực hiện chuyển nguồn sang năm sau

Các cơ quan, đơn vị và các phường, xã rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn sang năm sau, chỉ chuyển nguồn theo đúng quy định

tại Khoản 3 Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước, Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Điều 68 Luật Đầu tư công năm 2019, Điều 48 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công và các Văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng

Ngoài việc thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên theo quy định tại Điểm g, Khoản 2, Mục II Công văn này, cơ quan, đơn vị cấp thành phố và Ủy ban nhân dân các phường, xã chỉ đạo thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. Xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách.

7. Thực hiện công khai tài chính, ngân sách nhà nước

a) Các cấp ngân sách thực hiện công khai ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách và các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện.

b) Các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

c) Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân thực hiện công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11 tháng 3 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

d) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng tài sản công thực hiện công khai theo quy định tại Mục 2, Chương XIV Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Điều 9, Điều 10 và Điều 11 Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

đ) Đối với các khoản hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước đối với cá nhân, dân cư việc công khai được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 54/2006/TT-

BTC ngày 19/6/2006 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quy chế công khai hỗ trợ trực tiếp của ngân sách nhà nước đối với cá nhân dân cư.

e) Đẩy mạnh việc đăng tải công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng những trường hợp trốn thuế, gian lận thuế, chây ỳ không nộp thuế đúng thời hạn theo quy định của Luật Quản lý thuế.

Trên đây là hướng dẫn một số điểm về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 của UBND thành phố, yêu cầu các cơ quan, đơn vị cấp thành phố và Ủy ban nhân dân các phường, xã tổ chức, triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu, áp dụng tại Công văn này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi văn bản mới thì áp dụng theo văn bản mới đó. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa (thông qua phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố) để được xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Thành ủy (b/c);
- TT. HĐND TP (b/c);
- KBNN Đắc Nông;
- CT, PCT UBND TP;
- LĐVP;
- Lưu VP, TCKH (Q4b).



CHỦ TỊCH

Đỗ Tấn Sương